

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LONG THÀNH  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 395/2019/QĐST-HNGĐ

Long Thành, ngày 07 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH – TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ Điều 212, 213, 361, 396, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 131 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điều 11 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2000.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 570/2019/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị **Đình Thị N**, sinh năm 1988.

Trú tại: Ấp T, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

Địa chỉ liên lạc: Đường TC3, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

2. Anh **Lê Đình H**, sinh năm 1987.

Trú tại: Tổ 17, ấp 5, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Ngày 03/7/2019 chị Đình Thị N có nộp đơn xin ly hôn đối với anh Lê Đình H tại Tòa án nhân dân huyện Long Thành. Ngày 30/7/2019 Trung tâm hòa giải đối thoại Tòa án nhân dân huyện Long Thành đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng các đương sự không đồng ý đoàn tụ mà thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đình Thị N và anh Lê Đình H yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị N và anh H thỏa thuận giao cháu Lê Đình P, sinh ngày 19/12/2013 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm thời anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị N và anh Lê Đình H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Lê Đình P, sinh ngày 19/12/2013 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm thời anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở. Khi cần thiết các đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Đinh Thị N phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền lệ phí sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp tại biên lai thu tiền số 0005346 ngày 30/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành. Chị N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND H.Long Thành;
- Chi cục THADS huyện Long Thành;
- UBND xã Long Phước(GCNKH số 06 ngày 10/2/2014);
- Sở tư pháp;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Huỳnh Thanh Liêm**